

Bản án số: 295/2024/DS-ST

Ngày 31-12-2024.

V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Bà Đoàn Thị Sim.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Bảo Trân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 483/2024/TLST-DS, ngày 10 tháng 10 năm 2024, về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 418/2023/QĐXXST-DS, ngày 19 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thanh T, sinh năm 1997 là Chủ hộ kinh doanh T.

Địa chỉ: Khóm C, thị trấn N, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Ngọc M, sinh năm 1997. Địa chỉ: Số A, ấp B, xã L, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 25 tháng 9 năm 2024 - Có mặt).

- Bị đơn:

1. Ông Hồ Chí T, sinh năm 1975 (Có mặt).

2. Bà Đỗ Thuý L, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 10 năm 2024 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Trần Ngọc M trình bày: Bà Phan Thanh T là Chủ hộ kinh doanh T có bán thức ăn, thuốc thủy sản nuôi tôm thẻ chân trắng, tôm sú cho vợ chồng ông Hồ Chí T và bà Đỗ Thuý L để nuôi tôm, đến cuối vụ ông T và bà L phải trả dứt điểm công nợ cho bà Phan Thanh T. Tuy nhiên, quá trình mua bán thì ông T và bà L không trả

tiền đúng thỏa thuận, tính đến ngày 19/10/2023 thì ông T và bà L còn nợ lại bà Phan Thanh T số tiền 901.719.000 đồng. Bà Phan Thanh T đã nhiều lần yêu cầu ông T và bà L trả nợ nhưng ông T và bà L không trả. Nay bà Phan Thanh T yêu cầu giải quyết buộc ông Hồ Chí T và bà Đỗ Thuý L liên đới trả cho bà Phan Thanh T tổng số tiền còn nợ là 901.719.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Hồ Chí T trình bày: Ông thừa nhận ông và bà L có mua thức ăn, thuốc thủy sản để nuôi tôm thẻ chân trắng, tôm sú của bà Phan Thanh T còn nợ số tiền 901.719.000 đồng đến nay chưa trả. Nay ông đồng ý trả cho bà Phan Thanh T tổng số tiền còn nợ là 901.719.000 đồng. Tuy nhiên, hiện nay ông chưa có tiền để T toán khoản nợ trên cho bà Phan Thanh T.

Bị đơn bà Đỗ Thuý L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của bà Phan Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc bà Phan Thanh T khởi kiện ông Hồ Chí T và bà Đỗ Thuý L trả số tiền mua bán còn nợ nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Hồ Chí T và bà Đỗ Thuý L cư trú tại ấp Q, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Đỗ Thuý L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Đỗ Thuý L là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung tranh chấp, bà Phan Thanh T yêu cầu giải quyết buộc ông Hồ Chí T và bà Đỗ Thuý L liên đới trả cho bà Phan Thanh T tổng số tiền ông T và bà L mua thức ăn, thuốc thủy sản để nuôi tôm thẻ chân trắng, tôm sú còn nợ của bà T là 901.719.000 đồng. Ông T thừa nhận còn nợ bà T số tiền là 901.719.000 đồng và ông T đồng ý trả cho bà T. Bà L không có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do bà Phan Thanh T cung cấp nên có đủ cơ sở xác định ông T và bà L còn nợ bà T tổng số tiền 901.719.000 đồng. Do ông T và bà L không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho bà T nên bà T khởi kiện yêu cầu buộc ông T và bà L liên đới trả tổng số tiền 901.719.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T được Tòa án chấp nhận nên ông T và bà L phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các Điều 357, Điều 430 và 440 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thanh T. Buộc ông Hồ Chí T và bà Đỗ Thúy L liên đới trả cho bà Phan Thanh T số tiền mua thức ăn, thuốc thủy sản còn nợ là 901.719.000 (Chín trăm lẻ một triệu bảy trăm mười chín ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, ông Hồ Chí T và bà Đỗ Thúy L phải chịu số tiền 39.051.000 đồng. Bà Phan Thanh T đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 20.783.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003902 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, nay hoàn trả lại toàn bộ cho bà Phan Thanh T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Huệ